

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 277/2017/HSPT

Ngày: 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 242/2017/HSPT ngày 05 tháng 9 năm 2017
đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2017/HSST
ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố C.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN THANH T

- Sinh năm 1991;
- HKTT: tổ 4, ấp Đ, xã T1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
- Chỗ ở: số A, đường H, khóm T2, phường H1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Trình độ học vấn: 4/12;
- Con ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1966;

- Bị cáo có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 30/3/2017;
- Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa);

Ngoài ra, trong vụ án người bị hại, người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/9/2016, Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991, ngụ tổ 4, ấp Đ, xã T4, thành phố C đến nhà anh Trương Văn Út E tại tổ 7, ấp T4, xã T1, thành phố C làm thuê. Đến chiều cùng ngày thì T cùng uống rượu với anh Út E. Đến khoảng 18 giờ thì nghỉ, T điều khiển xe mô tô biển số 66P1-526.58 từ xã T về thành phố C. T điều khiển xe mô tô nêu trên trên đường H theo hướng từ Chi bộ đầu tiên đến cầu S, khi đến trước số nhà B, đường H1, thuộc tổ 17, ấp H2, xã H4, thành phố C thì lấn sang phần đường trái (theo hướng xe T điều khiển) và chạm vào xe mô tô biển số 66P1-038.21 do bà Lê Thị R, sinh năm 1957, ngụ tổ 2, ấp H2 điều khiển làm cả hai xe ngã xuống đường, bà R và T chấn thương được đưa đến bệnh viện đa khoa Đồng Tháp điều trị. Sau đó, do thương tích nặng nên bà R được chuyển đến bệnh viện Chợ R tiếp tục điều trị đến ngày 11/10/2016 thì xuất viện.

Phương tiện, đồ vật tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 66P1-038.21, số máy 003058, số khung 1-025758; 01 xe mô tô biển số 66P1-526.58, số máy HC12E5596611, số khung RLHHC1217DY596558; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AM 563697 tên Nguyễn Thanh T.

Biên bản khám nghiệm ngày 27/9/2016 của công an thành phố C thể hiện như sau: việc đo đạc lấy vào lề trái theo hướng xe mô tô do T điều khiển:

+ Mặt đường rộng 07m.

+ Đ là vùng va chạm rộng 30 x 30cm, tâm vùng va chạm cách trái 2,5m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/TTh-TTPY ngày 27/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận Lê Thị R đa chấn

thương gây: xuất huyết liềm não, điều trị nội khoa; gãy cung gò má phải, thành ngoài ổ mắt phải, vỡ xoang hàm phải; gãy 1/3 dưới xương chày phải cal xấu; gãy xương đốt bàn ngón 1 bàn chân phải; gãy 2 xương cẳng tay phải cal xấu; gãy 1/3 dưới xương quay trái, tỷ lệ thương tật 68%.

Căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa lúc 20 giờ 25 phút ngày 27/9/2016 của Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp, thì Nguyễn Thanh T có định lượng Ethanol (cồn) là 31.85 mmol/lít máu, quy đổi theo quy định của Bộ y tế là 146, 7648mg/100ml máu.

Bị cáo T và mẹ là bà Nguyễn Thanh T3 thỏa thuận thống nhất với gia đình bị hại R bồi thường chi phí điều trị thương tích và chi phí sửa xe là 50.000.000đồng, hiện đã bồi thường 14.000.000đồng, số tiền còn lại bồi thường 2.000.000đồng/ 01 tháng đến khi đủ số tiền 50.000.000đồng.

Đối với xe mô tô biển số 66P1-038.21, số máy 003058, số khung 1-025758 là của bà Lê Thị R, hiện Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bà R.

Đối với xe mô tô biển số 66P1-526.58 là của chị Nguyễn Thanh T3 (mẹ T), để trong gia đình sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2017/HSST ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp, đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh T, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, lời khai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Nhưng vào ngày 27/9/2016 bị cáo tham gia uống rượu với anh Út E và sau khi uống rượu bị cáo lại điều khiển xe mô tô biển số 66P1-526.58, kiểu xe Wave từ xã T4 về thành phố C. Do bị cáo uống rượu trong người quá say nên điều khiển xe tốc độ cao và không làm chủ tay lái lấn sang phần đường trái đụng vào xe mô tô biển số 66P1-038.21 do bà Lê Thị R điều khiển. Trong khi mặt đường tại nơi xảy ra tai nạn 7 mét, điểm đụng vào lề trái 2,5 mét, bị cáo lấn 01 mét. Hậu quả gây ra cho bà R bị xuất huyết liềm não, gãy cung gò má phải, thành ngoài ổ mắt phải, vỡ xoang hàm phải, gãy 1/3 dưới xương chày phải cal xấu; gãy xương đốt bàn ngón 1 bàn chân phải; gãy 2 xương cẳng tay phải cal xấu; gãy 1/3 dưới xương quay trái, tỷ lệ thương tật chung là 68%, lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn do bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận biết được người điều khiển phương tiện giao thông phải chấp hành đúng theo luật giao thông quy định. Bị cáo uống rượu có nồng độ cồn là 31.85 mmol/lít máu, quy đổi 146,7648mg/100ml máu mà bị cáo vẫn điều khiển xe trên đường. Việc bị cáo uống rượu say điều khiển xe là nguy hiểm đến tính mạng bị cáo và những người lưu thông trên đường. Mặc dù tai nạn giao thông xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, nhưng bị cáo đã gây ra cho người bị hại bị thương tật rất nặng, làm ảnh hưởng sức khỏe rất lớn và làm tổn hại về mặt tinh thần. Trong khi người bị hại đang điều khiển xe đi ngược chiều và đi đúng phần đường, bị cáo lại điều khiển xe qua trái gây ra tai nạn. Lỗi gây ra tai nạn trong vụ án này hoàn toàn do bị cáo gây ra về phía người bị hại không có lỗi. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi án sơ thẩm xử bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ để chấp nhận. Ngoài ra bị cáo cũng không xuất trình được tình tiết mới ngoài các tình tiết mà án sơ

thẩm đã xem xét, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Phú Đông – Ngô Tấn Lợi

Nguyễn Thị Mai

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Phú Đông – Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Thành Thơ